

CÔNG TY TNHH NGỌC PHƯƠNG NAM VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NGỌC PHƯƠNG NAM VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGOC PHUONG NAM VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109480650

3. Ngày thành lập: 30/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 52, Ngõ Thông Phong, Đường Tôn Đức Thắng, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0342921991

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
2.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
3.	Xây dựng nhà không để ở	4102
4.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
5.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
6.	Xây dựng công trình điện	4221
7.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
8.	Phá dỡ	4311
9.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
10.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
11.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
12.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
13.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
15.	Bán buôn thực phẩm	4632
16.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669

20.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
21.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
24.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
25.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
26.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
27.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất súp và nước xút;- Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn;- Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạt và mù tạt;- Sản xuất dấm;- Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo;- Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: Bánh sandwich, bánh pizza tươi.- Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã);- Sản xuất men bia;- Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm;- Sản xuất sữa tách bơ và bơ;- Sản xuất các sản phẩm trứng, albumin trứng;- Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt;- Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo;- Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến;- Sản xuất thực phẩm chức năng.	1079
28.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
29.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
30.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
31.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
32.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
33.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
34.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ các hoạt động dạy về tôn giáo; hoạt động của các trường Đảng, đoàn thể.)	8559
35.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
36.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
37.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
38.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
39.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
40.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
41.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100(Chính)

42.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
43.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
44.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
45.	Đại lý du lịch	7911
46.	Điều hành tua du lịch	7912
47.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
48.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
49.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
50.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
51.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
52.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
53.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
54.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
55.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
56.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
57.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
58.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
59.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm chèn lót bằng xenlulo như: Giấy ăn, giấy lau chùi; Băng vệ sinh và khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh; Cốc, chén đĩa, khay bằng giấy. - Sản xuất các đồ dẹt chèn lót và sản phẩm chèn lót như: Giấy vệ sinh, băng vệ sinh; - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy nền và giấy than; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính; - Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại; - Sản xuất hộp, túi, túi dẹt, giấy tóm tắt bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy; - Sản xuất giấy dán tường và giấy phủ tường tương tự bao gồm giấy có phủ chất dẻo và giấy dán tường có sợi dệt; - Sản xuất nhãn hiệu; - Sản xuất giấy lọc và bìa giấy; - Sản xuất ống chỉ, suốt chỉ bằng giấy và bìa giấy; - Sản xuất khay đựng trứng và các sản phẩm đóng gói khác được đúc sẵn; - Sản xuất giấy mới từ giấy phế thải; - Sản xuất vàng mã các loại. Loại trừ: - Sản xuất giấy hoặc bìa giấy với khổ lớn; - In trên sản phẩm giấy; - Sản xuất quân bài; - Sản xuất trò chơi và đồ chơi bằng giấy hoặc bìa giấy.	1709
60.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
61.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721

62.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao (trừ câu lạc bộ bắn súng)	9312
63.	Hoạt động thể thao khác	9319
64.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
65.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
66.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu hàng hóa liên quan đến ngành nghề kinh doanh của công ty	8299
67.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
68.	Đào tạo trung cấp	8532
69.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
70.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
71.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
72.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
73.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
74.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
75.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
76.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
77.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
78.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
79.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
80.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
81.	Khai thác gỗ	0220
82.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LA HUYỀN THƯƠNG	P14D5 T/T Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.600.000.000	40,000	008194000135	

2	ĐẶNG THẾ NAM	P14D5 T/T Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	5.400.000.000	60,000	001091024740	
---	--------------	---	---------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG THẾ NAM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/02/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001091024740

Ngày cấp: 25/09/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐLQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P14D5 T/T Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P14D5 T/T Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội